TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST. Ngày 17-7-2020. V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Khang;

Ông Ngô Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thướng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 261/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị A, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh F– Vắng mặt có đơn xin.

- *Bị đơn:* Anh Lâm Hoài B, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp G, xã H, thị xã M1, tỉnh F– Vắng mặt có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị A trình bày:

Chị và anh B tự chung sống với nhau vào năm 2014, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thị xã M1 vào ngày 01-02-2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với bà nội chồng tại ấp G, xã H, thị xã M1, tỉnh F. Đến năm 2017, vợ chồng cất nhà ra riêng cũng tại ấp G, xã H, thị xã M1, tỉnh F. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và ly thân từ tháng 12-2019. Nguyên nhân vợ chồng mất hạnh phúc do chồng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị không bắt gặp bên ngoài mà chỉ thấy hai người chụp hình trong điện thoại nên vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Không sống được với chồng nữa nên chị bỏ về nhà mẹ ruột ở huyện TB sống đến nay. Ngoài ra không còn nguyên nhân nào khác. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Lâm Hoài B.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Lâm Hữu N, sinh ngày 19-12-2014; Lâm Minh M, sinh ngày 18-9-2016 và Lâm Quốc K, sinh ngày 21-3-2019, hiện nay cháu N, cháu K đang sống cùng với chị, còn cháu M đang sống cùng mẹ chồng chị ở xã TĐ, huyện CT, tỉnh BT. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu N, cháu K; còn cháu M giao anh B và mẹ chồng nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lâm Hoài B trình bày: Thống nhất lời trình bày của chị Tiên về ngày tháng chung sống, con chung, nợ chung và thời gian ly thân là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống vợ chồng thường bất đồng quan điểm trong chuyện tiền bạc, sinh hoạt gia đình nên xảy ra xung đột, cãi vã nhau. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Tiên.

Về con chung: Anh đồng ý giao chị Tiên nuôi cháu N, cháu K, anh và mẹ anh nuôi cháu M. Anh không yêu cầu chị Tiên cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Tiên đối với anh B.

- Về con chung:

+ Giao hai cháu tên Lâm Hữu N, sinh ngày 19-12-2014 và Lâm Quốc K, sinh ngày 21-3-2019 cho chị Tiên tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao cháu Lâm Minh M, sinh ngày 18-9-2016 cho anh B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ghi nhận chị A, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị A, anh Lâm Hoài B vắng mặt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Tiên và anh B tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thị xã M1 vào ngày 01-02-2016. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 12-2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong thời gian chung sống gia đình anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm và chị Tiên cho rằng anh B sống không chung thủy nên dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau, gây mất hạnh phúc gia đình. Hiện cả chị Tiên và anh B đều có mong muốn được ly hôn. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn giữa chị Tiên và anh B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và cả hai người đã không còn ý muốn đoàn tụ chung sống. Nhận thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tiên đối với anh B theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: 03 con chung tên Lâm Hữu N, sinh ngày 19-12-2014; Lâm Minh M, sinh ngày 18-9-2016 và Lâm Quốc K, sinh ngày 21-3-2019, hiện nay cháu N, cháu K đang sống cùng chị Tiên; cháu M đang sống cùng anh B và mẹ anh. Qua làm việc, chị Tiên và anh B đều thống nhất giao cháu N, cháu K cho chị Tiên trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu M cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao chị Tiên được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cháu N và cháu K; giao anh B được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu M là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị Tiên, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[6] Án phí: Chị Tiên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị A đối với anh Lâm Hoài B. Chị Trần Thị A được ly hôn với anh Lâm Hoài B.

2. Về con chung:

- Giao hai cháu tên Lâm Hữu N, sinh ngày 19-12-2014 và Lâm Quốc K, sinh ngày 21-3-2019 cho chị Tiên tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Giao cháu Lâm Minh M, sinh ngày 18-9-2016 cho anh B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ghi nhận chị Tiên, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Tiên, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Trần Thị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018211 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng; Chị Tiên đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị Tiên, anh B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã Đôn Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Như Thủy